

Bản án số: 127/2021/HS-ST

Ngày 20-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Trúc Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đào Khel

Ông Huỳnh Phước

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Chí Thức là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thanh Duân- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **139/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Trang Bửu N; Sinh ngày 02/11/1990; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp N, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: bảo vệ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn S và bà Trang Mỹ C; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27 tháng 09 năm 2021 cho đến nay (có mặt).

**- Bị hại:** Sơn Phước L, sinh năm: 2001. Nơi cư trú: ấp N, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trang Bửu N và Sơn Phước L là bạn bè thường đi chơi chung với nhau. Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 6 năm 2021, N nhắn tin cho L bằng

Zalo và hỏi L đang ở đâu để rủ L đi chơi, lúc này L cho N biết là đang ở Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng, nên N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, biển số 83P3-754.58 đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng rước L đi chơi, sau khi rước L xong thì N chở L đi đến thuê phòng số 4 tại nhà nghỉ Mỹ Phụng, số 09, đường số 8, khu đô thị 5A, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tại đây N và L đã quan hệ tình dục đồng tính với nhau, sau khi quan hệ xong L đi vào nhà vệ sinh để vệ sinh cá nhân và đóng cửa lại. Lúc này N nhìn thấy L để trên đầu tủ lạnh trong phòng 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, có gắn ốp lưng bằng nhựa màu đen phía sau, do bản thân đang cần tiền tiêu xài cá nhân nên N đã lén lút đi đến lấy trộm điện thoại di động của L, sau khi lấy trộm được điện thoại N đã bỏ vào túi quần phía trước đang mặc trên người, sau đó N nhanh chóng bỏ đi ra khỏi phòng rồi lấy xe điều khiển chạy đi về nhà. Còn L sau khi phát hiện bị mất trộm điện thoại đã đến Công an phường 4, thành phố Sóc Trăng trình báo sự việc. Đến ngày 05 tháng 7 năm 2021, Công an thành phố Sóc Trăng đã tiến hành mời N về làm việc, tại cơ quan điều tra N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp lại chiếc điện thoại di động đã lấy trộm của L.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 129, ngày 12 tháng 07 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Sóc Trăng kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đen, số máy NNQW2LL/A, số seri FCMT96WQHG04, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại là 85%, có giá là 5.941.500 đồng; 01 cái ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng, có giá trị còn lại là 85%, có giá là 170.000 đồng.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ được 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, biển số 83P3 – 754.58; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đen; 01 cái ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng; 01 sim điện thoại di động mạng Viettel, số sê – ri 898404800001, 4625517, đã qua sử dụng. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng vụ án bằng cách trao trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đen; 01 cái ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng; 01 sim điện thoại di động mạng Viettel, số sê – ri 898404800001, 4625517 cho chủ sở hữu là Sơn Phước L.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Sơn Phước L đã nhận được lại tài sản, không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên không đặt ra xem xét.

Tại bản Cáo trạng số 96/CT-VKS.TPST ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Trang Bửu N về

tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trang Bửu N về tội “ Trộm cắp tài sản” đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trang Bửu N; đề nghị xử phạt bị cáo Trang Bửu N từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng đến 18 tháng;

Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả cho bị cáo Trang Bửu N 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, biển số 83P3 – 754.58

Tại tòa, bị cáo Trang Bửu N thừa nhận cáo trạng truy tố đúng với hành vi bị cáo thực hiện, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Sơn Phước L có đơn xin xét xử vắng mặt với nội dung: Về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu bồi thường; Về trách nhiệm hình sự bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Đối với việc vắng mặt bị hại Sơn Phước L có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nhưng đã có lời khai làm rõ các tình tiết vụ án, việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng Hình sự để xét xử vắng mặt bị hại.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo Trang Bửu N khai nhận:

Bị cáo N và bị hại L là bạn bè quen biết nhau. Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 6 năm 2021, N nhắn tin cho L bằng Zalo và hỏi L đang ở đâu để rủ L đi chơi, thì L đồng ý, nên N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, biển số 83P3-754.58 rủ L đi chơi, N chở L đi đến thuê phòng tại nhà nghỉ Mỹ Phước, số 09, đường số 8, khu đô thị 5A, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tại đây N và L đã quan hệ tình dục đồng tính với nhau, sau khi quan

hệ xong L đi vào nhà vệ sinh để vệ sinh cá nhân và đóng cửa lại. Lúc này N nhìn thấy L để trên đầu tủ lạnh trong phòng 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, do bản thân đang cần tiền tiêu xài cá nhân nên N đã lén lút đi đến lấy trộm điện thoại di động của L, sau đó N nhanh chóng bỏ đi ra khỏi phòng rồi lấy xe điều khiển chạy đi về nhà. Còn L sau khi phát hiện bị mất trộm điện thoại đã đến Công an phường 4, thành phố Sóc Trăng trình báo sự việc. Qua giám định 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus có giá là 5.941.500 đồng; 01 cái ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng, có giá trị còn lại là 85%, có giá là 170.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Do không có tiền tiêu xài cho cá nhân nên bị cáo N đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động của bị hại L, qua giám định tài sản có giá trị là 6.111.500 đồng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ. Do đó có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trang Bửu N phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo là có cơ sở chấp nhận, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[4]. Tuy nhiên, xét về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét về tình tiết giảm nhẹ. Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra cùng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại nên gây thiệt hại không lớn. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc hoa. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có ba tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo bị xử phạt tù không quá 03 năm, có khả năng tự cải tạo sửa chữa lỗi lầm và không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đủ điều kiện được hưởng án treo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Nên Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả cho bị cáo Trang Bửu N 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, biển số 83P3 – 754.58.

[7]. Xét lời đề nghị của kiểm sát viên về tội danh là có căn cứ, về hình phạt cần xử phạt bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trang Bửu N.

Tuyên bố: Bị cáo Trang Bửu N phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

1. Xử phạt bị cáo Trang Bửu N 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày 20 tháng 12 năm 2021.

Giao bị cáo Trang Bửu N cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự

2. Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả cho bị cáo Trang Bửu N 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, biển số 83P3 – 754.58.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Báo cho bị cáo được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Sóc Trăng;
- Cơ quan thi hành án hình sự CATP Sóc Trăng;
- Chi Cục thi hành án dân sự TP. Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Trúc Phương**